

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 1

HÀ NỘI – 2014

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	2
III. BÁO CÁO TỔNG KẾT	3
IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	4
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	5
VII. SÁCH	5

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- Cộng sản	Số 1, 2, 3 / 2014 CĐ 2 / 2014
- Con số và sự kiện	Số 12 / 2013; Số 1 + 2 / 2014
- Cầu đường Việt Nam	Số 1 + 2, 3 / 2014
- Công nghệ thông tin và truyền thông	Số kỳ 2 (tháng 12 / 2013; 1 / 2014) Số kỳ 1 (tháng 3 / 2014)
- Kiến trúc	Số 12 / 2013; Số 1, 2 / 2014
- Kiến trúc Việt Nam	Số 12 / 2013; Số 1 + 2 / 2014
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 11, 12 / 2013; Số 1, 2, 3 / 2014
- Kiến trúc & đời sống	Số 92 + 93 (tháng 1+2 / 2014)
- Kiến trúc & xây dựng	Số 12, 13 (tháng 11-12 / 2013)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 1 + 2 / 2014
- Người xây dựng	Số 11+12 / 2013; Số 1 + 2 / 2014
- Nghiên cứu và phát triển VLXD	Số 4 / 2013
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 24 (tháng 12 / 2013) Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2014)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 11, 12 / 2013
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 12 / 2013; Số 1, 2 / 2014
- Nhịp cầu tri thức	Số 1 + 2, 3 / 2014
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 12 / 2013; Số 1 + 2, 3 / 2014
- Quy hoạch xây dựng	Số 63 / 2013
- Quy hoạch đô thị	Số 16 / 2014
- Tia sáng	Số 1 đến 6 (tháng 1-3 / 2014)
- Tài nguyên và môi trường	Số 24 (tháng 12 / 2013) Số 3, 4, 5 (tháng 2-3 / 2014)

- Thông tin & dự báo KT-XH Số 96 + 97, 98 (tháng 1-2 / 2014)
- Vật liệu xây dựng Số 1 + 2, 3 / 2014
- Xây dựng Số 2 / 2014
- Xây dựng và đô thị Số 30 / 2013

2. Tiếng Anh:

- Architecture Today Số 240 (tháng 7+8 / 2013)
- Concrete International Số 12 / 2013

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc Số 21 đến 24 (tháng 11-12 / 2013)
- (Construction and Architecture) Số 1 đến 4 (tháng 1-2 / 2014)
- Xây dựng đô thị & nông thôn Số 11, 12 / 2013
- (Urban & Rural Construction) Số 1, 2 / 2014

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство России Số 10 / 2013; Số 1 / 2014
- Жилищное строительство Số 9, 10, 11, 12 / 2013
- Строительная газета Số 42 đến 52 / 2013
- Số 1 đến 7 / 2014

II. AN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 11, 12 / 2013; Số 1 / 2014
- Tổng luận KHCN kinh tế Số 10, 11, 12 / 2013
- Thông tin Thư mục Số 4 (tháng 12 / 2013)
- Thông tin tư vấn thiết kế Số 3 + 4 / 2013
- Thí nghiệm và kiểm định xây dựng Số 8 (tháng 12 / 2013)
- Bản tin KH&CN giao thông vận tải Số 3 đến 12 / 2013
- Bản tin Công đoàn Xây dựng VN Số 7, 12 / 2013
- Bản tin Hiệp hội Công viên cây xanh VN Số 13 (tháng 11 / 2013)

III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Hội nghị Ban chấp hành TW Tổng Hội Xây dựng Việt Nam lần thứ II, khóa VII.- H.: Tổng Hội Xây dựng Việt Nam, 2013.- 20 tr. (BCTK.0466).

2/ Báo cáo kết quả công đoàn năm 2013, nhiệm vụ trọng tâm năm 2014.- H.: Công đoàn Xây dựng VN, 2014.- 28 tr. (BCTK.0467).

3/ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2014 của ngành Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 56 tr. (BCTK.0468).

4/ Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2014 của Trung tâm Thông tin - Bộ Xây dựng.- H.: Trung tâm Thông tin, 2014.- 4 tr. (BCTK.0469).

IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Hội thảo Quy hoạch và quản lý cây xanh đô thị.- H.: Hiệp hội Công viên cây xanh Việt Nam, 2013.-109 tr. (TTCD.1072).

2/ 30 năm hợp tác phát triển giữa Phần Lan và Việt Nam trong lĩnh vực cấp thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị.- H.: Bộ Xây dựng, 2013.-121 tr. (TTCD.1073).

3/ Mô hình tiết kiệm nhà ở của CHLB Đức và kinh nghiệm cho Việt Nam.- H.: 2013.- 14 tr. (TTCD.1074).

4/ Hội thảo Vùng Thủ đô Hà Nội – Hiện trạng và tầm nhìn phát triển (Tài liệu hội thảo).- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, 2013.- 86 tr. (TTCD.1075).

5/ Hội thảo Vùng Thủ đô Hà Nội – Hiện trạng và tầm nhìn phát triển (Tham luận hội thảo).- H.: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, 2013.- 57 tr. (TTCD.1076).

6/ Hướng dẫn kiểm soát giao thông trên khu vực thi công nâng cấp cải tạo, bảo trì đường bộ nhằm đảm bảo khả năng thông xe và nâng cao an toàn giao thông / Đào Huy Hoàng (Chủ trì).- H.: Viện Khoa học và công nghệ GTVT, 2013.- 100 tr. (TTCD.1077).

7/ Ùn tắc giao thông và quản lý ùn tắc giao thông đô thị / Đào Huy Hoàng (Chủ trì).- H.: Viện Khoa học và công nghệ GTVT, 2013.- 100 tr. (TTCD.1078).

8/ Hội nghị Triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 - 2020.- H.: Bộ Xây dựng, 2013.- 62 tr. (TTCD.1079).

9/ Hội nghị Tổng kết hợp tác kỹ thuật về thoát nước giữa thành phố Hải Phòng và thành phố Kitakyushu giai đoạn 2010 - 2013.- Hải Phòng: Sở Xây dựng Hải Phòng, 2014.- 50 tr. (TTCD.1080).

10/ Hội thảo Công nghệ tiên tiến trong quan trắc và kiểm định công trình xây dựng.- TPHCM.: Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, 2013.- 250 tr. (TTCD.1081).

11/ Hội thảo Vật liệu xây không nung – Thách thức và giải pháp phát triển sản xuất và sử dụng trong xây dựng công trình.- H.: Bộ Xây dựng, Hội Vật liệu xây dựng VN, 2014.- 170 tr. (TTCD.1082).

12/ Hội thảo khoa học Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến thân thiện môi trường của ngành Xây dựng trong hội nhập & phát triển. Quyển 1.- H.: Bộ Xây dựng, Hội Vật liệu xây dựng VN, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2014.- 49 tr. (TTCD.1083).

13/ Hội thảo khoa học Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến thân thiện môi trường của ngành Xây dựng trong hội nhập & phát triển. Quyển 2.- H.: Bộ Xây dựng, Hội Vật liệu xây dựng VN, BTC Triển lãm quốc tế Vietbuild, 2014.- 76 tr. (TTCD.1084).

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Nghiên cứu chế tạo vữa chống thấm lớp mỏng gốc xi măng - polyme dùng để chống thấm các công trình xây dựng. Mã số: RD 47-12 / Nguyễn Tiến Dũng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 100 tr. (KQNC.1458).

2/ Đề án Đề nghị công nhận thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình là đô thị loại II.- Thái Bình: UBND tỉnh Thái Bình, 2013.- 25 tr. (KQNC.1459).

3/ Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Thuyết minh tóm tắt).- TP.Huế, UBND TP Huế, 2013.-142 tr. (KQNC.1460).

4/ Quy định quản lý theo Đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.- TP.Huế, UBND TP Huế, 2013.-67 tr. (KQNC.1461).

5/ Dự thảo và thuyết minh TCVN Sản phẩm chịu lửa toàn khối (không định hình). Phần 1: Giới thiệu và phân loại. Mã số: TC 37-13 / Trần Thị Minh Hải (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2013.- 17 tr. (KQNC.1462).

6/ Thuyết minh đề tài biên dịch tiêu chuẩn Xây dựng công trình trong vùng động đất / Nguyễn Văn Liên (Chủ trì đề tài), Nguyễn Anh Tuấn...- H.: Hội Kết cấu và công nghệ xây dựng VN, 2013.- 16 tr. (KQNC.1463).

7/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN.../ 2013 - Mương bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn / Nguyễn Đức Lợi (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 97 tr. (KQNC.1464).

8/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN.../ 2013 - Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn.- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 100 tr. (KQNC.1465).

9/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...-1: 2014 - Hồ ga bê tông cốt thép thành móng đúc sẵn. Phần 1: Hồ thu nước mưa và hồ ngăn mùi / Trần Quốc Tế (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 60 tr. (KQNC.1466).

10/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...-2: 2014 - Hồ ga bê tông cốt thép thành móng đúc sẵn. Phần 2: Giếng thăm hình hộp / Trần Quốc Tế (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 150 tr. (KQNC.1467).

11/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...-1: 2013 – Bể tự hoại bê tông cốt thép thành móng đúc sẵn. Phần 1: Dùng cho nhà vệ sinh đô thị / Lê Doãn Khôi (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 110 tr. (KQNC.1468).

12/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...-2: 2013 – Bể tự hoại bê tông cốt thép thành móng đúc sẵn. Phần 2: Dùng cho nhà tiêu nông thôn / Lê Doãn Khôi (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội Công nghiệp bê tông VN, 2013.- 70 tr. (KQNC.1469).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế. TCVN 9211: 2012 (Xuất bản lần 1).- H.: Xây dựng, 2014.- 46 tr. (TCDM.1891).

VII. SÁCH:

1/ Độc học môi trường / Nguyễn Đức Khiển, Nguyễn Thị Phương Thảo...- H.: Xây dựng, 2013.- 247 tr. (VT.001918).

Mục đích cuốn sách “*độc học môi trường*” nhằm trang bị cho các sinh viên chuyên ngành môi trường, các nhà lập chính sách, cán bộ quản lý môi trường, y tế, sinh học, công nghệ hóa chất, nông nghiệp và các chuyên gia liên quan những thông tin hữu ích về độc học.

Nội dung sách gồm 9 chương như sau:

- Chương 1: Tổng quan về độc học.
- Chương 2: Các phương pháp phân tích trong độc học môi trường.
- Chương 3: Ảnh hưởng của một số chất độc hại tới sức khỏe con người.
- Chương 4: Mối quan tâm quốc gia và quốc tế về những tác hại của thuốc bảo vệ thực vật.
- Chương 5: Sự nguy hại của một số ngành công nghiệp cụ thể và các tác động của chúng tới môi trường.
- Chương 6: Một số vấn đề độc hại liên quan đến sản xuất và sử dụng hóa chất trong các ngành công nghiệp ở Việt Nam.
- Chương 7: Các yếu tố ảnh hưởng đến độc tính.
- Chương 8: Đánh giá rủi ro đối với các chất độc hại gây ô nhiễm.
- Chương 9: Lồng ghép quản lý môi trường với phát triển kinh tế xã hội.

2/ Máy và thiết bị sản xuất vật liệu và cấu kiện xây dựng / Vũ Liêm Chính (Chủ biên), Nguyễn Kiểm Anh...- H.: Xây dựng, 2013.- 434 tr. (VT.001919).

Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng đã có nhiều thay đổi, theo đó máy và thiết bị sản xuất vật liệu và cấu kiện xây dựng đã có những thay đổi tương ứng, phù hợp với các công nghệ tiên tiến trong sản xuất vật liệu xây dựng.

Nội dung sách giới thiệu một số loại máy và thiết bị trong sản xuất vật liệu và cấu kiện xây dựng như sau:

- Phần 1: Máy nghiền vật liệu.
- Phần 2: Máy phân loại và rửa vật liệu.
- Phần 3: Máy và thiết bị sản xuất xi măng.
- Phần 4: Máy trộn hỗn hợp.
- Phần 5: Máy và thiết bị trong sản xuất cấu kiện bê tông cốt thép.
- Phần 6: Máy và thiết bị phụ trợ.
- Phần 7: Công nghệ và thiết bị sản xuất gạch.

3/ Kỹ thuật đầm chặt đất cho các công trình đắp / Nguyễn Uyên.- H.: Xây dựng, 2013.- 107 tr. (VT.001920).

Cuốn “Kỹ thuật đầm chặt đất cho các công trình đắp” được biên soạn nhằm giới thiệu lý thuyết đầm chặt đất và các kinh nghiệm trong quá trình xây dựng nhiều công trình bằng vật liệu đất ở Việt Nam (đặc biệt là cho xây dựng các đập đất - các công trình đắp có chiều cao lớn, tải trọng cao, luôn chịu tác động nhiều bất lợi của môi trường hơn các công trình đắp bằng đất khác).

Nội dung sách gồm 3 chương:

- Chương 1: Tính chất xây dựng của các loại đất đắp.
- Chương 2: Thí nghiệm đất đắp trong phòng thí nghiệm.
- Chương 3: Kỹ thuật đầm chặt đất ở hiện trường.

Ngoài ra, sách còn giới thiệu Bảng tổng hợp các số liệu thí nghiệm đất đắp ở một số đập tại Việt Nam.

4/ Tổ chức và kế hoạch hóa thi công cầu / Nguyễn Tiên Oanh, Trần Quốc Ca...- H.: Xây dựng, 2014.- 187 tr. (VT.001921).

Nội dung cuốn sách đề cập đến các quy luật kinh tế trên lĩnh vực tổ chức và kế hoạch cải thiện điều kiện môi trường lao động và đảm bảo công trình hoàn thành đúng thời hạn. Áp dụng phương pháp toán học vào việc tổ chức và kế hoạch hóa thi công nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, giảm chi phí thi công cầu bằng phương pháp quy hoạch tối ưu hóa.

Cuốn sách được bố cục thành các chương như sau:

- Chương 1: Khái niệm.
- Chương 2: Thiết kế tổ chức thi công cầu.
- Chương 3: Tổ chức thi công theo phương pháp dây chuyền.
- Chương 4: Lập tiến độ thi công theo sơ đồ ngang.
- Chương 5: Lập tiến độ thi công theo sơ đồ mạng.
- Chương 6: Tổ chức công trường thi công cầu.
- Chương 7: Phương pháp so sánh kinh tế - kỹ thuật các phương án thiết kế và những chỉ tiêu đánh giá tiến độ thi công cầu.
- Chương 8: Phương pháp quy hoạch tối ưu tổ chức thi công cầu.
- Chương 9: Lập tiến độ thi công bằng phần mềm Microsoft Project.

5/ Các giải pháp thiết kế công trình xanh ở Việt Nam / Phạm Ngọc Đăng (Chủ biên), Nguyễn Việt Anh...- H.: Xây dựng, 2014.- 485 tr. (VT.001922).

Phát triển công trình xây dựng xanh chính là phát triển ngành xây dựng thích ứng với biến đổi khí hậu, cũng là sự cam kết thực hiện phát triển bền vững có hiệu quả nhất của ngành xây dựng đối với sự nghiệp phát triển bền vững của quốc gia. Phát triển công trình xây dựng xanh cũng là hoạt động rất quan trọng nhằm thực hiện Chiến lược Quốc gia về Tăng trưởng xanh, đồng

thời mang lại nhiều lợi ích về kinh tế, xã hội và môi trường cho bản thân chủ đầu tư công trình, cũng như cho xã hội và đất nước.

Nội dung cuốn sách trình bày một cách ngắn gọn các cơ sở khoa học của các giải pháp thiết kế công trình xanh và hướng dẫn các giải pháp thiết kế, xây dựng cụ thể đối với công trình xanh. Sách gồm 9 chương như sau:

- Chương 1: Tổng quan về phát triển công trình xanh trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.
- Chương 2: Phát triển công trình xanh ở Việt Nam, thuận lợi và trở ngại.
- Chương 3: Chất lượng môi trường sống trong công trình xanh.
- Chương 4: Thiết kế thông gió và chiếu sáng tự nhiên.
- Chương 5: Thiết kế kết cấu bao che công trình xanh.
- Chương 6: Lựa chọn các thiết bị sử dụng hiệu quả năng lượng trong công trình xanh.
- Chương 7: Thiết kế cấp thoát nước trong công trình xanh.
- Chương 8: Sử dụng vật liệu và cấu kiện xây dựng thân thiện môi trường.
- Chương 9: Cây xanh trong công trình xanh.

Phụ lục: Thông số vật lý của vật liệu, cấu tạo và tính toán nhiệt trở của kết cấu bao che.

6/ *Tính toán thiết kế các kết cấu mặt đường* / Phạm Cao Thăng.- H.: Xây dựng, 2014.- 223 tr. (VT.001923).

Cuốn sách “*Tính toán thiết kế các kết cấu mặt đường*” giới thiệu các cơ sở lý thuyết và các phương pháp tính toán thiết kế các kết cấu các loại mặt đường sân bay và đường ô tô. Trong từng loại kết cấu, tác giả giới thiệu chi tiết từ cơ sở tính toán lý thuyết đến phương pháp tính toán áp dụng: các loại mô hình tính toán nền đường; tính toán thiết kế các kết cấu mặt đường cứng và mặt đường mềm chịu tác động của tải trọng tĩnh và tải trọng động; tính toán trường phân bố nhiệt và trường phân bố ứng suất nhiệt trong tấm bê tông.

Nội dung sách bao gồm 5 chương như sau:

- Chương 1: Giới thiệu các loại mô hình nền tính toán tĩnh và động, phạm vi áp dụng các loại mô hình nền đường.
- Chương 2: Giới thiệu cơ sở tính toán lý thuyết và phương pháp tính toán thiết kế mặt đường cứng chịu tác động của tải trọng tĩnh: tính toán thiết kế các kết cấu mặt đường bê tông xi măng thường phân tấm, bê tông cốt thép, bê tông cốt thép liên tục, tấm bê tông nhiều lớp, các kết cấu tăng cường.
- Chương 3: Giới thiệu cơ sở tính toán lý thuyết và phương pháp tính toán trường phân bố nhiệt độ và trường phân bố ứng suất nhiệt trong tấm bê tông xi măng mặt đường.
- Chương 4: Giới thiệu cơ sở tính toán lý thuyết và phương pháp tính toán các kết cấu mặt đường mềm chịu tác động của tải trọng tĩnh,
- Chương 5: Giới thiệu cơ sở tính toán lý thuyết và phương pháp tính toán thiết kế mặt đường cứng và mặt đường mềm chịu tác động của tải trọng động.

7/ *Đo đạc xây dựng công trình* / Phạm Văn Chuyên.- H.: Xây dựng, 2014.- 274 tr. (VT.001924).

Cuốn sách “*Đo đạc xây dựng công trình*” gồm có: Đo đạc xác định những số liệu cần thiết cho công trình; đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ lớn; đo vẽ mặt cắt địa hình; đo đạc bố trí xây dựng công trình ở ngoài thực địa; đo vẽ hoàn công; quan trắc biến dạng công trình. Đây là những công việc đo đạc thuộc các giai đoạn khảo sát, thiết kế, thi công và sử dụng công trình.

Nội dung sách rất bổ ích cho các kỹ sư xây dựng, học viên cao học và sinh viên chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây dựng cầu đường, xây dựng cảng và xây dựng thủy lợi...Sách gồm có 17 chương.

8/ Bảo vệ môi trường và an toàn lao động trong xây dựng công trình ngầm và mỏ / Ngô Doãn Hòa.- H.: Xây dựng, 2014.- 110 tr. (VT.001925).

Trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, bảo vệ môi trường và an toàn lao động trở thành vấn đề bức xúc, cấp bách và là một nhiệm vụ hết sức quan trọng ở Việt Nam, cũng như ở các nước khác trên thế giới. Đặc biệt, môi trường hiện nay là vấn đề nổi cộm ở mỗi quốc gia và trong mỗi ngành công nghiệp...

Nội dung cuốn sách giúp cho những người làm việc trong lĩnh vực xây dựng công trình ngầm và mỏ không chỉ nhận thức được đầy đủ môi trường có tầm quan trọng đặc biệt với đời sống của con người, sinh vật, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, của dân tộc và cả nhân loại, mà nó còn đề cập tới thực trạng môi trường hiện nay ở Việt Nam nói chung, của ngành Xây dựng công trình ngầm, mỏ nói riêng. Đồng thời giúp bạn đọc nhận thức đúng hơn về an toàn lao động là một công việc không thể thiếu trong quá trình sản xuất, nhất là sản xuất công nghiệp.

Sách gồm 10 chương như sau:

- Chương 1: Môi trường - Các dạng ô nhiễm môi trường.
- Chương 2: Hiện trạng môi trường toàn cầu và môi trường Việt Nam.
- Chương 3: Ô nhiễm môi trường không khí và môi trường nước.
- Chương 4: Môi trường trong xây dựng công trình ngầm và mỏ.
- Chương 5: Đánh giá tác động môi trường.
- Chương 6: Những vấn đề chung về công tác bảo hộ lao động.
- Chương 7: Tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp.
- Chương 8: Ảnh hưởng của nhiệt độ tới cơ thể người lao động.
- Chương 9: Phòng, chống bụi và phòng ngừa cháy nổ khí mê-tan.
- Chương 10: Ngăn ngừa, phòng chống cháy mỏ - An toàn trong công tác khoan nổ mìn.

9/ Ứng dụng chương trình RM trong phân tích tính toán kết cấu cầu. Tập 3: Tính toán kết cấu cầu liên hợp / Nguyễn Trọng Nghĩa (Chủ biên), Nguyễn Viết Trung.- H.: Xây dựng, 2014.- 197 tr. (VT.001924).

Nội dung sách giới thiệu tổng quan về kết cấu cầu liên hợp đang được ứng dụng phổ biến trên thế giới, giới thiệu một số ví dụ ứng dụng tính toán kết cấu cầu thép - bê tông liên hợp, tính toán lực cắt trong neo chống cắt, tính toán điều chỉnh nội lực của dầm thép - bê tông liên hợp, tính toán kiểm toán kết cấu thép - bê tông liên hợp trên phần mềm RM V8i phiên bản năm 2013, một phần mềm chuyên dụng cho thiết kế công trình cầu tại Việt Nam và trên thế giới.

Cuốn sách gồm 5 chương sau:

- Chương 1: Tổng quan về mô hình hóa và phân tích kết cấu cầu liên hợp và phần mềm RM V8i.
- Chương 2: Tính toán cầu dầm thép - bê tông liên hợp bằng công cụ Wizard RM V8i.
- Chương 3: Ứng dụng phần mềm RM trong tính toán điều chỉnh nội lực, tính toán lực cắt giữa bản bê tông và dầm thép.
- Chương 4: Tính toán, kiểm toán cầu dầm thép - bê tông liên hợp theo Tiêu chuẩn AASHTO LRFD.
- Chương 5: Ứng dụng phần mềm RM để so sánh hiệu quả dầm liên hợp bê tông - bê tông IPC và dầm PSC.

Phụ lục: Các quy định tính toán và kiểm toán kết cấu thép - bê tông liên hợp trong phần mềm RM V8i.

10/ Hà Nội thời Hùng Vương - An Dương Vương / Trịnh Sinh.- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 532 tr. và Ảnh. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002831).

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Bức tranh toàn cảnh của thời Hùng Vương và An Dương Vương.
- Chương 2: Các làng cổ, khu mộ cổ thời Hùng Vương - An Dương Vương và dấu tích kinh đô Âu Lạc.
- Chương 3: Các di vật thời Hùng Vương và An Dương Vương.
- Chương 4: Đời sống vật chất của người thời Hùng Vương và An Dương Vương trên đất Hà Nội.
- Chương 5: Đời sống tinh thần của người thời Hùng Vương và An Dương Vương trên đất Hà Nội

11/ Lý Thường Kiệt - Lịch sử ngoại giao và tông giáo triều Lý / Hoàng Xuân Hãn.- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 380 tr. và Bản đồ. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002832).

Nội dung cuốn sách phản ánh toàn bộ tình hình mọi mặt của đất nước dưới Vương triều Lý, nhất là tình hình chính trị, căn hóa, vai trò của Phật giáo cùng quan hệ bang giao và chiến tranh với triều Tống và triều Chăm-pa.

12/ Vương triều Lý (1009 - 1226) / Nguyễn Quang Ngọc, Nguyễn Ngọc Phúc, Đỗ Thị Hương Thảo...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 964 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002833).

Cuốn sách gồm 4 chương:

- Chương 1: Lý Thái Tổ (1009-1028): Khai sáng Vương triều, định đô Thăng Long.
- Chương 2: Từ Lý Thái Tông đến Lý Anh Tông (1028-1175): Thời kỳ Hưng thịnh của Vương triều.
- Chương 3: Các triều vua trong 50 năm cuối của Vương triều (1176-1225).
- Chương 4: Sự nghiệp Vương triều Lý.

13/ Văn bia tiến sỹ Văn Miếu - Quốc Tử Giám / Ngô Đức Thọ (Chủ biên).- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 944 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002834).

Nội dung cuốn sách gồm 2 phần:

- Phần 1: Hệ thống bia tiến sỹ Văn Miếu - Quốc Tử Giám Thăng Long:
 - A: Văn Miếu - Quốc Tử Giám, biểu tượng văn hóa Việt Nam.
 - B: Văn Miếu - Quốc Tử Giám qua các thời kỳ lịch sử.
 - C: Hệ thống bia tiến sỹ Quốc Tử Giám Thăng Long.
 - D: Giá trị Lịch sử - Văn hóa của các bia tiến sỹ Quốc Tử Giám - Thăng Long.
- Phần 2: Văn bia tiến sỹ Quốc Tử Giám - Thăng Long

14/ Tư liệu văn hiến Thăng Long - Hà Nội: Tuyển tập văn khắc Hán Nôm / Phạm Thị Thùy Vinh (Chủ trì), Nguyễn Thị Hoàng Quý, Vũ Thị Lan Anh.- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 1268 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002835).

Cuốn sách này phản ánh nhiều mặt về đời sống xã hội của Kinh thành Thăng Long xưa. Những bài minh văn chữ Hán Nôm là sản phẩm văn hóa của từng thời kỳ lịch sử khác nhau, cho chúng ta biết người Hà Nội xưa đã từng sinh sống, xây dựng và kiến thiết kinh thành như thế nào.

15/ Minh thực lục - Quan hệ Trung Quốc - Việt Nam thế kỷ XIV - XVII. Tập 1 ÷ 3 / Hồ Bạch Thảo (Dịch và chú thích), Phạm Hoàng Quân (hiệu đính).- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 928 tr., 892 tr. và 1059 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (Từ VB.002836 đến VB.002838).

Đây là một bộ sử biên niên khổng lồ của 13 triều vua nhà Minh (Trung Quốc, 1368-1644) gồm 3 tập, có liên quan trực tiếp giữa nhà Minh với các nhà nước đã tồn tại trên lãnh thổ nước ta. Sử liệu này giúp cho các nhà sử học có thêm nguồn thông tin để tiếp cận với lịch sử nước ta trong thời kỳ tương ứng. Đặc biệt là tư liệu về: cuộc xâm lăng tàn bạo của nhà Minh thời nhà Hồ và những đe dọa xâm lăng, đòi hỏi đất đai của nhà Minh đối với nước ta trong thời nhà Mạc

16/ Thanh thực lục: Quan hệ Thanh - Tây Sơn cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX / Hồ Bạch Thảo (dịch và chú thích), Trần Văn Chánh (Hiệu đính).- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 568 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002839).

Thanh thực lục là bộ sử liệu trường biên, viết theo thể biên niên do sử quan triều Thanh (Trung Quốc) biên soạn. Thanh thực lục chứa nhiều tư liệu trực tiếp hoặc gián tiếp đến lịch sử Việt Nam. Cuốn sách gồm 209 văn bản.

17/ Di văn thời Tây Sơn trên đất Thăng Long - Hà Nội / Trần Nghĩa (Chủ trì), Lâm Giang, Vũ Thanh Hằng.- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 568 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002840).

Cuốn sách giới thiệu các di văn ra đời trên vùng đất Thăng Long ngàn năm văn hiến dưới 2 triều Quang Trung và Quang Toản, nhằm góp phần làm sống dậy nhiều giá trị đã bị mai một của phong trào nông dân khởi nghĩa lớn nhất nước ta cuối thế kỷ XVIII.

Cuốn sách gồm 3 phần:

- Phần 1: Văn kiện triều đình.
- Phần 2: Tác phẩm văn nhân.
- Phần 3: Di văn nơi phường, xã

18/ Di sản văn chương Văn Miếu – Quốc Tử Giám / Phan Văn Các, Trần Ngọc Vương (chủ biên), Phạm Văn Ánh...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 1164 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002841).

Nội dung sách gồm 4 phần:

- Phần 1: Hoàng Phi câu đối tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám.
- Phần 2: Văn bia Văn Miếu.
- Phần 3: Văn sách - văn chương khoa cử.
- Phần 4: Thơ văn của các Tế Tửu Tư Nghiệp.

19/ Đông Kinh Nghĩa Thục và văn thơ Đông Kinh Nghĩa Thục. Tập 1 - 2 / Chương Thâu (Biên soạn).- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 904 tr. và 968 tr. Ảnh (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002842 / VB.002843).

Bộ sách gồm 2 tập, giới thiệu một bức tranh tương đối hoàn chỉnh về ý nghĩa, tinh thần, giá trị tư tưởng, nguồn gốc ra đời, về ảnh hưởng rộng khắp và lâu dài của Đông Kinh Nghĩa Thục. Tác giả đã cung cấp cho bạn đọc hầu hết các di sản của Đông Kinh Nghĩa Thục gồm đủ các thể loại bằng chữ Hán, chữ Nôm, chữ Quốc ngữ.

Nội dung Tập 1 gồm 2 phần:

- Phần 1: Đông Kinh Nghĩa Thục và phong trào cải cách văn hóa - tư tưởng đầu thế kỷ XX.
- Phần 2: Văn thơ Đông Kinh Nghĩa Thục.

Nội dung Tập 2 gồm 7 chương và 26 đề mục.

- Chương 1: Tổng luận.
- Chương 2: Đối với nước.
- Chương 3: Đối với nhà.

- Chương 4: Đối với mình.
- Chương 5: Đối với người.
- Chương 6: Đối với xã hội.
- Chương 7: Đối với muôn loài

20/ Văn sách thi Đình Thăng Long – Hà Nội. Tập 1 – 2 / Nguyễn Văn Thịnh (chủ trì), Đinh Thanh Hiếu, Phùng Minh Hiếu.- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 968 tr và 702 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002844 / VB.002845).

Bộ sách gồm 2 tập, giới thiệu với bạn đọc về những bài văn sách thi Đình hiện còn của các sĩ tử người Hà thành (kỳ thi cuối cùng và là kỳ thi cao nhất của khoa thi Tiến sĩ). Cuốn sách tuyển dịch 24 bài văn từ thời Lê sơ qua thời Mạc, thời Lê trung hưng tới thời Nguyễn.

Tập 1: Từ bài thi số 1 đến bài thi số 7.

Tập 2: Từ bài thi số 8 đến bài thi số 24.

21/ Văn thơ Phương Đình Nguyễn Văn Siêu. Tập 1 ÷ 4 / Trần Lê Sáng (chủ trì), Phạm Đức Duật, Phạm Văn Dung...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 900 tr, 856 tr., 796 tr. và 824 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (Từ VB.002846 đến VB.002849).

Nguyễn Văn Siêu (1799 - 1872) quê ở Kim Lũ huyện Thanh Trì - Hà Nội, hiệu là Phương Đình và Thọ Xương cư sĩ. Ông là nhà văn, nhà thơ, nhà khảo cứu nổi tiếng thế kỷ XIX. Công trình sẽ tập hợp, dịch thuật và giới thiệu các tác phẩm của ông ở cả văn và thơ.

Bộ sách gồm 4 tập.

- Tập 1: gồm có 5 phần: Giáp tập. Ất tập; Bính tập; Đinh tập và Tập tục.
- Tập 2: gồm 2 phần: Phương Đình tùy bút lục và Phương Đình địa chí loại.
- Tập 3: gồm 2 phần: Phương Đình vạn lý tập và Phương Đình lưu lãm tập.
- Tập 4: gồm 2 phần: Phương Đình anh ngôn thi tập và Phương Đình mạn hứng tập.

22/ Thơ văn Cao Bá Quát / Vũ Khiêu (chủ trì), Nguyễn Hữu Sơn...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 1056 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002850).

Cuốn sách giới thiệu các công trình nghiên cứu tiêu biểu về tác giả, tác phẩm giúp bạn đọc hiểu rõ hơn con người, sự nghiệp và những giá trị thơ văn độc đáo của Cao Bá Quát với Thăng Long - Hà Nội nói riêng, cũng như cả nền văn học dân tộc.

Nội dung sách gồm 2 phần:

- Phần 1: Tác phẩm Cao Bá Quát.
- Phần 2: Nghiên cứu và phê bình

23/ Tuyển tập Ngô Gia Văn Phái. Tập 1 - 2 / Trần Thị Băng Thanh (Chủ trì), Lại Văn Hùng, Phạm Văn Ánh...- H.: Nxb Hà Nội, 2010 và 2011.- 896 tr. và 768 tr. Ảnh (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002851 / VB.002852).

Bộ sách gồm 2 tập, giới thiệu những thành tựu văn chương của dòng họ Ngô Thì ở Tả Thanh Oai, một vùng đất phụ cận phía Nam kinh thành Thăng Long xưa, nay thuộc huyện Thanh Trì, Hà Nội. Sách giới thiệu 12 tác giả gần như trọn vẹn dòng họ Ngô Thì.

24/ Tuyển thơ Thăng Long - Hà Nội mười thế kỷ. Tập 1 - 2 / Bằng Việt (Chủ trì), Nguyễn Huệ Chi,..- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 1448 tr. và 1212 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002853 / VB.002854).

Bộ sách gồm 2 tập, dựng lại bức tranh toàn cảnh 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, cùng văn xuôi (tiểu thuyết, truyện, ký...) toàn bộ tiến trình thơ luôn song hành với tiến trình hình thành và phát triển ý thức dân tộc, đáp ứng được nhu cầu tình cảm và khát vọng của con người đất Kinh kỳ trong lịch sử đấu tranh ngoan cường để dựng nước và giữ nước.

Tập 1: Tuyển thơ từ thế kỷ X đến đầu thế kỷ XX

Tập 2: gồm 4 phần:

- Phần 1: Từ 1930 đến 1945.
- Phần 2: Từ 1945 đến 1954.
- Phần 3: Từ 1954 đến 1975.
- Phần 4: Từ 1975 đến nay.

25/ Tục ngữ ca dao dân ca Hà Nội / Nguyễn Thúy Loan (Chủ trì), Nguyễn Xuân Kính...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 1076 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002855).

Nội dung cuốn sách giới thiệu tục ngữ, ca dao, dân ca, vè, phản ánh đầy đủ diện mạo văn hóa tinh thần của cư dân Thăng long - Hà Nội.

26/ Tuyển tập truyện ngắn Thăng Long - Hà Nội. Tập 1 ÷ 3 / Lê Minh Khuê (chủ trì), Nguyễn Đăng Na...- H.: Nxb Hà Nội, 2010.- 908 tr., 984 tr. và 964 tr. (Tủ sách Thăng Long 1000 năm) (VB.002856 đến VB.002858).

Bộ sách gồm 3 tập, là sự hội tụ của những truyện ngắn xuất sắc từ thời lập đô đến nay. Hàng trăm truyện ngắn tiêu biểu của hàng trăm tác giả, dù là người gốc Thăng Long hay ở những miền đất khác của Tổ quốc, đều có một điểm chung thống nhất là tình yêu vô hạn dành cho mảnh đất văn vật này.

- Tập 1: Truyện ngắn Hà Nội thời trung đại và Truyện ngắn Hà Nội trước 1945 (1910 - 1945).
- Tập 2: Truyện ngắn Hà Nội sau 1945 (1945 – 2000).
- Tập 3: Truyện ngắn Hà Nội sau 1945 (1945 - 2000) ((phần tiếp theo)./.